

BÁO CÁO

**kết quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác tài chính Đảng
năm 2023 và 2024**

Kính gửi: Đoàn Kiểm tra số 116

Thực hiện Quyết định số 116-QĐ/TU, ngày 13/3/2025 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Lâm Đồng về kiểm tra tài chính Đảng đối với Huyện ủy Đam Rông.

Huyện ủy Đam Rông báo cáo công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác tài chính Đảng năm 2023 và 2024 với những nội dung như sau:

I. Đặc điểm tình hình

- Tính đến ngày 31/12/2024 toàn Đảng bộ có 1.857 đảng viên (*trong đó: đảng viên là người dân tộc 710 đồng chí, chiếm 38,13%; đảng viên là người có đạo 559 đồng chí, chiếm 30,02%*). Đảng bộ có 37 tổ chức cơ sở đảng (*trong đó, có 11 đảng bộ và 26 chi bộ: khối xã gồm 08 Đảng bộ; khối lực lượng vũ trang gồm 02 Đảng bộ; khối cơ quan hành chính, sự nghiệp có 01 Đảng bộ và 26 chi bộ*).

- Ban Chấp hành Đảng bộ khóa I, nhiệm kỳ 2020 - 2025 có 32 đồng chí, Ban Thường vụ Huyện ủy có 12 đồng chí.

- Tổ chức bộ máy của cơ quan Huyện ủy, số lượng biên chế được giao năm 2023 là 32, số biên chế thực hiện của cơ quan Huyện ủy 28, số lượng biên chế được giao năm 2024 là 31 biên chế và số biên chế thực hiện của cơ quan 28 biên chế.

- Những thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Huyện ủy:

+ Thuận lợi:

Được sự quan tâm của Thường trực Tỉnh ủy, Văn phòng và các Ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy, đã tạo điều kiện thuận lợi cho Huyện ủy Đam Rông thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Đảng.

Thường trực Huyện ủy đã quan tâm chỉ đạo Văn phòng, nắm bắt kịp thời các văn bản của cấp trên có liên quan đến quản lý tài chính, tài sản của Đảng, qua đó tham mưu Thường trực Huyện ủy, Thủ trưởng cơ quan triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của Trung ương, của Tỉnh; các chế độ chi hoạt động công tác đảng của tổ chức đảng các cấp theo Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 30/5/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Hướng dẫn số 21-HD/VPTW, ngày 04/3/2013 của

Văn phòng Trung ương về việc lập dự toán và thanh quyết toán chi theo đúng định mức, chế độ quy định.

+ Khó khăn:

Thực hiện công tác lập dự toán chưa thật sự chủ động chưa bám sát thực tế, hạch toán một số trường hợp phản ánh chưa đúng mục lục ngân sách. Công tác quản lý hồ sơ liên quan đến tài sản còn nhiều thiếu sót, tài sản hết hao mòn chưa thanh lý tài sản, khó khăn trong việc tổng hợp báo cáo tài sản.

Việc quán triệt, triển khai và cụ thể hóa các văn bản, hướng dẫn của Đảng về chế độ đảng phí, chi hoạt động công tác đảng một số nơi còn hạn chế; việc dự toán thu, chi hoạt động công tác đảng chỉ thực hiện đối với nguồn thu đảng phí được giữ lại, không thực hiện dự toán phần kinh phí cấp chênh lệch, nguồn kinh phí này thường được thực hiện chi theo yêu cầu nhiệm vụ do chuyên môn trực tiếp chi và chứng từ lưu tại cơ quan tài chính chuyên môn, nên không xác định được tổng nguồn thu, chi hoạt động công tác đảng của đảng bộ hằng năm theo Quyết định 99-QĐ/TW của Ban Bí thư về chế độ chi hoạt động công tác đảng; do kinh phí hoạt động của một số chi, đảng bộ còn ít nên có chi đảng bộ còn ít quan tâm đến lãnh đạo, chỉ đạo liên quan đến ngân sách Đảng hàng năm; cán bộ kế toán đảng chủ yếu là kiêm nhiệm; việc cụ thể hóa quy định, hướng dẫn của cấp trên về công tác tài chính, tài sản còn chậm; quản lý chứng từ chi tiêu tài chính đảng ở một số nơi còn chưa khoa học.

II. Kết quả thực hiện

1. Lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác tài chính, tài sản của Đảng

- Công tác quản lý tài chính đảng của Huyện ủy được Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo trong những năm qua thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13, ngày 25/6/2015; Nghị định số 163/2016/NĐ-CP, ngày 29/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 1539/2017/TT-BTC, ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước đối với các cơ quan của Đảng cộng sản Việt Nam; Nghị định số 165/2017/NĐ-CP, ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định về việc quản lý, sử dụng tài sản tại các cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam; Quy định 03 - QĐ/TU, Quy định 18-QĐ/TU, ngày 30/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Quy định 25-QĐ/TU, ngày 28/7/2023, Quy định 35- QĐ/TU ngày 06/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “Quy định một số chế độ chi tiêu hoạt động của Tỉnh ủy, Thành ủy, Huyện ủy”; công tác tài chính đã có bước chuyển biến tích cực, đạt hiệu quả, góp phần quan trọng vào việc hoàn thành tốt nhiệm vụ lãnh đạo toàn diện của cấp ủy, giúp Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo triển khai nhiệm vụ chính trị của địa phương đạt được kết quả toàn diện.

Việc quán triệt và triển khai các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác quản lý tài chính, tài sản của Đảng được tổ chức với nhiều hình thức như hội nghị tập huấn trực tiếp và trực tuyến; sao gửi các văn bản của cấp trên; hướng dẫn, giải đáp vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Trên cơ sở các văn bản của Đảng, Nhà nước về quản lý sử dụng tài chính Đảng và để đảm bảo cho việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác quản lý tài chính Đảng đạt hiệu quả, Ban Thường vụ Huyện ủy đã kịp thời chỉ đạo ban hành Quy định số 02-QĐ/CQHƯ, ngày 24/6/2021 “Quy định về việc ban hành quy chế chi tiêu quản lý, sử dụng tài chính và tài sản nội bộ”, đồng thời áp dụng thực hiện theo đúng các quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành và chỉ đạo các cơ quan tham mưu cụ thể hóa các quy định của Đảng cho phù hợp với tình hình địa phương như: Quy định số 09-QĐ/HU ngày 06/11/2023 và Quy định số 11-QĐ/HU ngày 04/4/2024 về một số chế độ chi tiêu hoạt động của Huyện ủy; Quy định số 06-QĐ/HU ngày 27/9/2019 về thăm hỏi ốm đau, trợ cấp khó khăn đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý và người có công với cách mạng.

Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện nghiêm túc việc thực hiện các quy định về tài chính của Đảng, chế độ chi hoạt động công tác đảng của cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện theo đúng Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 30/5/2012 của Ban Bí thư về chế độ chi hoạt động công tác đảng của tổ chức cơ sở đảng, đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở; thực hiện chế độ đảng phí theo Quyết định số 342-QĐ/TW, ngày 28/12/2010 của Bộ Chính trị và Công văn số 141-CV/VPTW/nb, ngày 17/3/2011 của Văn phòng Trung ương Đảng về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 342-QĐ/TW, ngày 28/12/2010 quy định về chế độ đảng phí. Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Quy định số 10-QĐ/HU ngày 20/3/2024 về việc quản lý, sử dụng Quỹ dự trữ ngân sách đảng của Huyện ủy. Việc quản lý tài chính, tài sản của Đảng đảm bảo theo đúng quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Hàng năm, trên cơ sở các văn bản, quy định của Đảng về công tác lập dự toán, Thường trực Huyện ủy đã chỉ đạo các bộ phận tham mưu xây dựng dự toán thu, chi ngân sách Đảng của Huyện ủy và dự toán kinh phí hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng trình Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện cho ý kiến góp ý trước khi đề xuất UBND huyện thẩm định trình Hội đồng nhân dân huyện quyết định.

- Việc xây dựng, thực hiện tiết kiệm trong chi tiêu; cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính:

Tiếp tục chỉ đạo quán triệt và thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 21/12/2012 của Ban Bí thư về đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Chỉ đạo cấp ủy, tổ chức cơ sở Đảng và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện tiếp tục thực hiện tốt công tác truyền truyền, phổ biến chủ trương, nghị quyết của Đảng,

pháp luật của Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; qua đó, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn huyện; nâng cao vai trò, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan chức năng thực hiện công tác kiểm tra tài chính đảng đối với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc. Hàng năm, chỉ đạo đưa nội dung này vào Chương trình kiểm tra, giám sát của Ủy ban Kiểm tra các cấp. Công tác kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra các cấp đối với công tác quản lý tài chính, tài sản Đảng ngày càng được mở rộng cả về phạm vi và nội dung kiểm tra. Việc kiểm tra tài chính đảng giúp cho các cấp ủy, tổ chức đảng nắm vững quan điểm trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nguyên tắc, chế độ quản lý tài chính; sớm phát hiện những thiếu sót, kịp thời có giải pháp khắc phục và ngăn ngừa vi phạm, góp phần thực hành tiết kiệm, phòng, chống tham nhũng, lãng phí; đưa công tác tài chính đảng từng bước đi vào nề nếp.

2. Việc tổ chức thực hiện các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Đảng

2.1. Việc lập dự toán và điều chỉnh dự toán

Việc lập và điều chỉnh dự toán: Thực hiện Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015 và các quy định, hướng dẫn của Đảng và Nhà nước về quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Đảng. Căn cứ kết quả thực hiện dự toán thu - chi ngân sách năm trước và nhiệm vụ chính trị trong năm tới, Thường trực Huyện ủy chỉ đạo Văn phòng Huyện ủy tham mưu xây dựng dự toán thu - chi ngân sách hàng năm trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy làm cơ sở triển khai thực hiện.

Số liệu dự toán từ năm 2023 đến năm 2024, cụ thể như sau:

- Năm 2023: 10.666.201.427 đồng

Trong đó: + Kinh phí tự chủ: 6.013.953.000 đồng

+ Kinh phí không thực hiện tự chủ: 4.475.848.427 đồng

+ Số dư đầu kỳ: 176.400.000 (KPCCTL)

- Năm 2024: 13.172.741.750 đồng

Trong đó: + Kinh phí tự chủ: 8.122.349.750 đồng

+ Kinh phí không thực hiện tự chủ: 5.050.392.000 đồng

2.2. Việc chấp hành dự toán và các quy định về chế độ, tiêu chuẩn, định mức sử dụng về tài chính, tài sản (số liệu báo cáo theo phụ lục số 01).

- Đối với nguồn kinh phí tự chủ thực hiện theo các quy định của Đảng, Nhà nước và Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị, gồm các nội dung chi:

+ Chi lương, phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương; tiền công, tiền lương cho hợp đồng theo Nghị định số 111/2001/NĐ-CP.

+ Chi cho các hoạt động thường xuyên tại đơn vị.

+ Chi mua sắm, sửa chữa máy móc thiết bị phục vụ công tác.

- Đối với nguồn kinh phí không tự chủ: Thực hiện theo các quy định, hướng dẫn của cấp trên và các quy định đã được cụ thể hóa của Huyện ủy, gồm các nội dung chi:

+ Chi đảm bảo hoạt động của cấp ủy; chi công tác đối nội, đối ngoại của Thường trực Huyện ủy; chi khen thưởng...

+ Chi phụ cấp Ban chấp hành Đảng bộ huyện; Phụ cấp Ban chỉ đạo 35; báo cáo viên, Dự luận xã hội...

+ Chi chế độ thăm hỏi, trợ cấp ốm đau, khó khăn; chi thăm viếng.

+ Chi hoạt động của các Ban chỉ đạo.

+ Chi xây dựng văn bản cho các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy.

- Việc chấp hành các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về quản lý, sử dụng, mua sắm vật tư, hàng hóa, tài sản, sửa chữa lớn tài sản cố định, quản lý đầu tư xây dựng cơ bản:

Đối với mua sắm, sửa chữa nhỏ tài sản cố định, hàng năm đơn vị căn cứ vào nguồn kinh được giao đầu năm để sửa chữa, mua sắm tài sản theo quy định. Đối với mua sắm, sửa chữa lớn phải có kế hoạch cụ thể và đề xuất cấp kinh phí thực hiện báo cáo đề xuất Thủ trưởng cơ quan Huyện ủy. Văn phòng Huyện ủy kiểm tra tổng hợp, trình Thủ trưởng cơ quan xem xét thống nhất cho chủ trương mua sắm. Việc thực hiện mua sắm đảm bảo trình tự theo đúng quy định hiện hành.

Năm 2023, Huyện ủy được giao thực hiện Sửa chữa nhà để xe cho cán bộ, công chức Huyện ủy, Mặt trận Đoàn thể với tổng số tiền 200.000.000đ.

Năm 2023, Huyện ủy được giao thực hiện Sửa chữa hàng rào khuôn viên Huyện ủy với tổng số tiền 300.000.000đ.

Năm 2024, Huyện ủy được giao thực hiện gói mua sắm sửa chữa trang thiết bị phòng cháy chữa cháy với tổng số tiền 237.590.000 đồng, đơn vị đã thực hiện đấu thầu theo Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 và thanh quyết toán theo đúng quy định.

Đối với các công trình xây dựng cơ bản của Huyện ủy do Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Công trình công cộng huyện làm chủ đầu tư, sau khi công

trình hoàn thành bàn giao cho đơn vị sử dụng và tiến hành ghi tăng tài sản cố định tại cơ quan Huyện ủy.

- Việc quản lý, sử dụng tài sản; quản lý, sử dụng sắp xếp lại nhà, đất của Đảng bộ (thuộc Huyện ủy quản lý; nếu có):

Việc quản lý, sử dụng tài sản công của Huyện ủy phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao, được sử dụng đúng công năng, đối tượng, tiêu chuẩn, định mức, chế độ, tài sản được thống kê, kế toán đầy đủ về hiện vật và giá trị.

Diện tích đất đơn vị quản lý và sử dụng là 31.922 m² đến nay có 02 khu nhà đang sử dụng gồm: Nhà làm việc khối Huyện ủy; nhà làm việc khối Mặt trận đoàn thể và nhà khách Huyện ủy.

Số lượng ô tô dùng chung là 03 chiếc, gồm 02 xe ô tô 7 chỗ và 01 xe ô tô 16 chỗ, tuy nhiên, hiện nay đơn vị đang làm thủ tục để thanh lý 01 xe ô tô 7 chỗ do hết thời gian hao mòn; xe ô tô 16 chỗ hư hỏng nặng, không còn niên hạn sử dụng.

Công tác quản lý và sử dụng tài sản công thực hiện đầy đủ việc cập nhật vào sổ theo dõi, hàng năm được kiểm kê, tính hao mòn và đánh giá tài sản theo quy định, tài sản được giao cho từng người đại diện của các ban, bộ phận chịu trách nhiệm quản lý.

2.3. Việc quyết toán ngân sách và chấp hành chế độ kế toán, chứng từ

Số liệu quyết toán ngân sách từ năm 2023 đến năm 2024 như sau:

- Năm 2023: 10.666.201.427 đồng

Trong đó: + Kinh phí tự chủ: 6.190.353.000 đồng

+ Kinh phí không thực hiện tự chủ: 4.475.848.427 đồng

- Năm 2024: 12.606.666.535 đồng

Trong đó: + Kinh phí tự chủ: 7.960.379.950 đồng

+ Kinh phí không thực hiện tự chủ: 4.646.286.585 đồng

Đơn vị thực hiện đúng quy định về định kỳ báo cáo, biểu mẫu báo cáo theo Thông tư số 107/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

- Chấp hành quy định về công khai tài chính và báo cáo công tác tài chính Đảng hàng năm:

+ Chấp hành quy định về công khai tài chính:

Nội dung công khai bao gồm: Các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp để thực hiện nhiệm vụ được giao hàng năm và các khoản thu khác (*công khai chi tiết các khoản thu, chi theo mục lục ngân sách*).

Hình thức công khai: Hằng năm, sau khi được thông báo dự toán ngân sách năm sau và lập xong báo cáo quyết toán năm trước, Văn phòng Huyện ủy báo cáo công khai quyết toán và dự toán ngân sách trước Ban Thường vụ Huyện ủy để xin ý kiến và tổ chức công bố, công khai trong Hội nghị cán bộ, công chức của cơ quan.

+ Báo cáo nhiệm vụ tài chính:

Hàng quý, Văn phòng Huyện ủy báo cáo Thường trực Huyện ủy tình hình thu - chi, đặc biệt tiến độ sử dụng kinh phí chi thường xuyên, báo cáo đột xuất đối với những khoản chi lớn.

Kết thúc niên độ ngân sách Văn phòng Huyện ủy lập báo cáo tài chính trình Chủ tài khoản xem xét, ký báo cáo gửi về Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Tài chính Kế hoạch*).

Cuối năm sau khi kiểm tra đối chiếu xác nhận số dư tiền gửi Kho bạc Nhà nước, đơn vị lập thủ tục đề nghị chuyển số dư tài khoản tiền gửi sang ngân sách năm sau theo Thông tư số 108/2006/TT-BTC ngày 18/11/2008 của Bộ Tài chính về hướng dẫn xử lý ngân sách cuối năm và lập, báo cáo quyết toán ngân sách Nhà nước hàng năm; Thông tư liên tịch số 216/2004/TTLT-BTCQTTW ngày 29/3/2004 của Ban Tài chính Quản trị Trung ương - Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện cơ chế quản lý tài chính Đảng.

2.4. Việc thực hiện chế độ đảng phí; quản lý, sử dụng quỹ dự trữ (*số liệu báo cáo theo phụ lục số 02*).

- Hàng năm, giao Văn phòng Huyện ủy tổng hợp lập nhu cầu kinh phí hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc gửi cơ quan tài chính tổng hợp thẩm định dự toán. Đối với các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc đảng bộ huyện nguồn kinh phí hoạt động của cấp ủy sẽ được cấp cùng với nguồn kinh phí hoạt động của đơn vị, đồng thời được sử dụng nguồn đảng phí trích để lại bổ sung vào hoạt động của cấp ủy.

- Tổ chức thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính Đảng:

Trong những năm qua, đơn vị đã thực hiện đúng chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và quản lý hành chính theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP. Căn cứ các văn bản, quy định liên quan đến chế độ, chính sách, định mức, nội dung chi tài chính đảng cũng như tính chất, tình hình thực tế, đơn vị đã xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, thực hiện các chế độ tài chính theo quy định.

Hàng năm, Ban Thường vụ Huyện ủy bám sát chỉ thị, kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để xây dựng và ban hành văn bản triển khai thực hiện sát với tình hình thực tế; đồng thời chỉ đạo đưa các nội dung thực hành tiết kiệm, chống lãng phí vào quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan Huyện ủy nhằm quản lý chặt chẽ các nhiệm vụ chi ngân sách đúng quy định. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc công khai những quy định về sử dụng ngân sách Nhà nước, các nguồn tài chính được giao; thực hiện công khai, minh bạch về chi hoạt động, mua sắm trang thiết bị, thanh lý tài sản theo quy định; tạo sự thống nhất trong cán bộ, công chức, người lao động của cơ quan Huyện ủy.

III. Tự đánh giá, nhận xét

1. Ưu điểm:

Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy đã thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác quản lý, sử dụng tài chính đảng; kịp thời cụ thể hóa các quy định của Đảng và Nhà nước trong lĩnh vực tài chính đảm bảo đúng thẩm quyền theo phân cấp; chỉ đạo tăng cường cập nhật thông tin và hướng dẫn các tổ chức đảng trực thuộc chấp hành nghiêm túc các chế độ, chính sách. Việc lập, chấp hành dự toán đúng quy trình, thủ tục, đúng định mức, tiêu chuẩn, đảm bảo được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của địa phương. Chi ngân sách tiết kiệm, hiệu quả, không để xảy ra thất thoát, lãng phí; việc công khai dự toán, quyết toán đều được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, tạo điều kiện để cán bộ, công chức trong cơ quan biết và tham gia giám sát; công tác kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài chính đảng, việc chấp hành chế độ thu, trích nộp đảng phí được tăng cường; qua kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh, rút kinh nghiệm các thiếu sót, khuyết điểm tại một số tổ chức đảng trực thuộc.

2. Khuyết điểm, hạn chế:

Chưa thường xuyên tổ chức được các lớp quán triệt, triển khai các văn bản liên quan đến chế độ chi hoạt động công tác đảng cho các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy. Công tác lập dự toán có lúc còn chưa sát với tình hình thực tế tại đơn vị. Việc sử dụng nguồn kinh phí dự trữ có mặt còn lúng túng. Một số tổ chức cơ sở đảng trực thuộc chưa nộp đảng phí theo đúng thời gian quy định.

3. Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm:

Văn phòng Huyện ủy chưa làm tốt công tác phối hợp tham mưu mở các lớp quán triệt, triển khai các văn bản liên quan đến chế độ chi hoạt động công tác đảng cho các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc; chưa phối hợp tốt với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tham mưu lập dự toán hàng năm; chưa kịp thời tham mưu đôn đốc, nhắc nhở, chấn chỉnh đối với các tổ chức cơ sở đảng trong công tác thu, nộp đảng phí.

4. Các giải pháp khắc phục khuyết điểm, hạn chế:

- Tăng cường quán triệt, triển khai các văn bản liên quan đến chế độ chi hoạt động công tác đảng cho các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các tổ chức cơ sở đảng trong công tác thu, nộp đảng phí.

- Các cấp có thẩm quyền khi giao dự toán hàng năm cần căn cứ trên dự toán đơn vị lập để cân đối, bổ sung nguồn kinh phí không tự chủ và kinh phí mua sắm máy móc thiết bị để đảm bảo nguồn kinh phí hoạt động không thường xuyên của Huyện ủy.

- Đối với các tổ chức cơ sở đảng thuộc ngành dọc cần có hướng dẫn cụ thể và thống nhất trong việc cấp kinh phí hoạt động để đảm bảo việc lập, gửi dự toán và cấp kinh phí hoạt động hàng năm.

- Hàng năm, phòng Tài chính - Kế hoạch huyện định kỳ thực hiện công tác thẩm tra quyết toán ngân sách năm nhằm kịp thời phát hiện, nhắc nhở, chấn chỉnh đối với các sai sót trong quá trình thu - chi ngân sách đảng.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Ban Thường vụ Huyện ủy Đam Rông đề xuất, kiến nghị với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy một số nội dung sau:

- Một số tổ chức đảng thuộc ngành dọc, như: Đảng ủy Quân sự, Chi bộ Viện kiểm sát, Chi bộ Tòa án, Chi bộ Chi cục thi hành án dân sự, không được cấp kinh phí theo Quyết định số 99-QĐ/TW, ngày 30/5/2012 của Ban Bí thư Trung ương “*quy định chế độ chi hoạt động công tác đảng của tổ chức cơ sở đảng, đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở*” làm ảnh hưởng đến hoạt động thường xuyên. Đề nghị có hướng dẫn thực hiện.

- Hướng dẫn sử dụng nguồn tạm ứng cải cách tiền lương để thực hiện một số nhiệm vụ chi trong năm vào dịp lễ tết.

Trên đây là báo cáo công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác tài chính đảng của Huyện ủy Đam Rông.

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Thường trực Huyện ủy,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Đa Cát K' Hương

5	Chi mua sắm tài sản cố định							251,900,000	
6	Chi sửa chữa lớn tài sản cố định							285,000,000	
7	Chi đặc thù							1,020,648,322	
8	Chi khác							1,509,900,000	

Người lập

Đam Rông, ngày tháng 3 năm 2025
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Trương Thị Mỹ Hiệp

Đa Cắt K'Hương

PHỤ LỤC ĐẢNG PHÍ VÀ SỬ DỤNG QUỸ DỮ TRỮ

Đvt: đồng				
STT	Nội dung	Tổng số	Năm 2023	Năm 2024
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)	(4)	(5)
1	Số đầu năm			
2	Kinh phí tăng trong năm			
2.1	Đảng phí	298,645,895	131,993,716	166,652,179
2.2	Nguồn khác			
3	Kinh phí đã sử dụng	0		
3.1	Nộp đảng phí lên tỉnh ủy	149,402,209	65,996,000	83,406,209
3.2	Sử dụng nguồn đảng phí trích lại	149,309,716	65,997,716	83,312,000
3.3	Bổ sung chi hoạt động	-		
4	Kinh phí còn lại cuối kỳ		-	(66,030)
	Đảng phí nguồn khác			

Đam Rông, ngày 18 tháng 3 năm 2025

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Người lập biểu

Trương Thị Mỹ Hiệp

Đa Cắt K'Hương

